TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 08 – 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Ngọc Tuyến.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Nhân.

2/ Bà Nguyễn Thị Tĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Ngọc Thảnh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở thành phố Tân An, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/HSST ngày 13 tháng 07 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Vũ Chí C, sinh năm: 1987; Nơi ĐK NKTT: Xóm 10, xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: nhân viên trạm thu phí. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh – Quốc tịch : Việt Nam – Tôn Giáo: Không; Cha ruột: Vũ Đình Chương (đã chết); Mẹ ruột: Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1962 (còn sống); Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Vũ Chí C bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2019 tại Nhà tạm giữ Công an TP.Tân An, Long An; đến ngày 09/7/2020 cho gia đình bảo lĩnh (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên Tòa).

Người bị hại: 1. Lê Thị Kim T (đã chết) đại diện hợp pháp bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1960, HKTT: 242A ấp Xuân Hòa 1, Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An (mẹ ruột) (có mặt).

2. Anh Trần Hữu L, sinh năm 1987; Địa chỉ: 12/11/12 Huỳnh Hoàng Hiển, phường 7, Thành phố Tân An, Long An (vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị Hồng Q, sinh năm 1976, Địa chỉ: 374 ấp Ngãi Lợi A, xã Lợi Bình Nhơn, Thành phố Tân An, Long An (vắng mặt).

4. Chị Đặng Thị Quỳnh N, sinh năm 2001; Địa chỉ: 336 ấp Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, Thành phố Tân An, Long An (có mặt).

5. Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1981; Địa chỉ: 29/8 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Trọng H, sinh năm 1977 (có mặt),

Địa chỉ: 97/3 Khu phố 1 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

2. ông Lê Tín Nhiệm, sinh năm 1962 (có mặt),

Địa chỉ: 68 ấp Thanh Sơn, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn dân sự: Công ty CP đầu tư thiết kế xây dựng Sài Gòn RED

Địa chỉ 70/6A Tân Mỹ, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh – Người đại diện theo pháp luật bà Phạn Thị X – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phan Trọng H.

HKTT: 97/3 Khu phố 1 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh (có mặt).

Người làm chứng: ông Nguyễn Chí V(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/10/2019: Vũ Chí C, sinh năm 1987, HKTT: xóm 10, xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình cùng với Phan Trọng H, sinh năm 1977, HKTT: 97/3 Khu phố 1 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh; Lê Tín Nhiệm, sinh năm 1962, HKTT: 68 ấp Thanh Sơn, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long và Nguyễn Chí Vũ, sinh năm 1969, HKTT: 197/21 Quốc lộ 62, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An cùng nhau ăn uống tại nhà hàng Thủy Tạ, địa chỉ: số 51 Nguyễn Văn Tạo, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Phan Trọng H đưa chìa khóa xe ô tô BS 51D-08002 (thuộc sở hữu của Hưng) cho Vũ Chí C nhờ Công ra mở cửa xe lấy tiền vào thanh toán, sau khi thanh toán xong cả nhóm ra về. Lúc này, Vũ Chí C vẫn đang cầm chìa khóa và nói với Hưng "Anh mệt rồi, em chạy được để em chạy" và Vũ Chí C điều khiển xe ô tô bán tải BS 51D-08002 chở Phan Trọng H, Lê Tín Nhiệm và Nguyễn Chí Vtừ cửa quán Thủy Tạ đi ra đường Hùng Vương, rẽ trái đi Quốc lộ 62 hướng từ Bưu điện Trung Tâm về Mộc Hóa, đến đoạn đường gần Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thì Công dừng xe lại và cho Vũ xuống xe. Vũ Chí C tiếp tục điều khiển xe chở Phan Trọng H và Lê Tín Nhiệm lưu thông trên đường Quốc lộ 62 hướng hướng từ TP Tân An đi Mộc Hóa, khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày khi đến km 02+500m Quốc lộ 62, phường 6, TP.Tân An, tỉnh Long An Vũ Chí C điều khiển xe lấn sang làn đường, chiều

đường bên trái xảy ra va chạm với 03 xe mô tô đang lưu thông hướng ngược lại và 01 xe đang đỗ trên vỉa hè làm cho tai nạn xảy ra, lần lượt gồm các xe sau:

1. Xe gắn máy Cub 50, BS: 52KA-5998 do Trần Hữu L, sinh năm 1987, HKTT: 12/11/12 Huỳnh Hoàng Hiển, phường 7, TP.Tân An, Long An điều khiển.

2. Xe mô tô hiệu Future I, BS: 62F4-9090 do Nguyễn Thị Hồng Q, sinh năm 1976, HKTT: 374 Ngãi Lợi A, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An điều khiển.

3. Xe mô tô hiệu Vision, BS: 62B1-541.04 do Đặng Thị Quỳnh N, sinh năm 2001, HKTT: 336 Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An điều khiển chở phía sau là Lê Thị Kim T, SN 1990, HKTT: 242A ấp Xuân Hòa 1, Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An.

4. Xe gắn máy MD, BS: 62-433.MB của Anh Nguyễn Minh C, SN 1981, HKTT: 29/8 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh đang đỗ trước nhà số 516 Quốc lộ 62, phường 6, TP.Tân An, Long An.

Hậu quả: Lê Thị Kim T tử vong; Đặng Thị Quỳnh N bị thương tích 66%; thiệt hại về tài sản: 41.220.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 248/TT ngày 16/10/2019 của Trung Tâm Pháp y- Sở Y tế tỉnh Long An kết luận: nạn nhân Lê Thị Kim T tử vong do chấn thương sọ não làm nứt vỡ xương hộp sọ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/TNGT.20-py ngày 27/02/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Long An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Thị Quỳnh N là 66% (sáu mươi sáu phần trăm).

Tại kết luận định giá tài sản số: 380/KL-HĐĐG ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tân An, kết luận giá trị tài sản như sau:

1. Xe gắn máy Cub 50, BS: 52KA-5998, giá trị thiệt hại là 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).

2. Xe mô tô Future I, BS: 62F4-9090, giá trị thiệt hại là 2.450.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Xe gắn máy MD, BS: 62-433.MB hư hỏng hoàn toàn, giá trị thiệt hại là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm ngàn đồng).

4. Xe mô tô Vision, BS: 62B1-541.04 hư hỏng hoàn toàn, giá trị thiệt hại là 26.910.000đ (Hai mươi sáu triệu chín trăm mười ngàn đồng).

Tại kết luận giám định số 5105/C09B ngày 17/02/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH kết luận: 02 bánh xe gửi giám định bị hư hỏng rách thủng hình thành do xung lực va đập trong khi tham gia tai nạn giao thông.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu thập lời khai của người làm chứng là Lê Tín Nhiệm, Phan Trọng H về vụ tai nạn trên. Tuy nhiên Hưng, Nhiệm khai báo gian dối với Cơ quan điều tra Công TP Tân An Phan Trọng H chính là người điều khiển xe ô tô BS 51D-08002 gây ra tai nạn, vì vậy Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy mẫu máu của Phan Trọng H xét nghiệm nồng độ cồn để tiến hành xử lý theo quy định pháp luật. Tại Cơ quan điều tra, Phan Trọng H và Lê Tín Nhiệm khai nhận: sau khi xảy ra tai nạn, trong lúc Vũ Chí C và Phan Trọng H chở các nạn nhân đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Long An thì Công nói cho Hưng biết là Công không có giấy phép lái xe theo quy định nên nhờ Hưng nhận thay là người điều khiển xe ô tô BS 51D-08002 gây ra tai nạn, Hưng đồng ý nên Hưng đã điện thoại cho Nhiệm lúc này đang ở hiện trường biết sự việc trên và cả hai thống nhất khai báo với Công an Phan Trọng H là người điều khiển xe gây ra tai nạn. Tại bệnh viện đa khoa Long An, Hưng khai là người điều khiển xe ô tô BS 51D-08002 khi xảy ra tai nạn giao thông nên Cơ quan CSĐT Công an TP.Tân An chỉ thu mẫu máu Hưng để xét nghiệm nồng đồ cồn, kết quả: 215 mg/100ml máu vượt mức quy định cho phép (theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện Đa khoa Long An), mà không thu được mẫu máu của Vũ Chí C để xét nghiệm nồng độ cồn làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Ngày 13/10/2019, Lê Tín Nhiệm và Phan Trọng H nhận thấy hậu quả của việc khai báo gian dối là nghiêm trọng nên đến Cơ quan CSĐT Công an TP.Tân An khai báo lại đúng sự thật Vũ Chí C chính là người điều khiển xe gây ra tai nạn vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 12/10/2019 tại km 02+500m Quốc lộ 62, phường 6, TP.Tân An, tỉnh Long An.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Tân An, tỉnh Long An lập vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 12/10/2019 xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được rải nhựa bằng phẳng có chiều rộng là 10m, ở giữa có vạch sơn không liên tục;

Chọn vách nhà bên trái (hướng Quốc lộ 1 – Cao tốc) nhà số 263B Quốc lộ 62, phường 6, làm mốc của hiện trường. Đo từ dấu vết cày (1) đến vách trái là 9m85; Chọn lề bên trái (hướng Quốc lộ 1 – Cao tốc) làm lề chuẩn để thể hiện các số đo, ghi nhận các dấu vết như sau:

(1). Vết cày xe gắn máy 52KA-5998 có chiều dài 2m35, đo từ (1) vào lề chuẩn là 2m15;

(2). Xe gắn máy 52KA-5998 ngã nghiêng bên phải. Đo từ trục bánh sau đến lề chuẩn là 0m20, đo từ trục bánh trước đến lề chuẩn là 0m30;

(3). Vết cày có chiều dài 1m80 đo từ đầu vết cày vào lề chuẩn là 1m90, đo từ cuối vết cày vào lề chuẩn là 1m90. Đo từ trục bánh trước xe gắn máy 52KA-5998 đến đầu vết cày là 5m10;

(4). Vết cày xe mô tô 62B1-541.04 có chiều dài 15m40 đo từ đầu vết cày xe mô tô 62B1-541.04 vào lề chuẩn là 0m40, đo từ cuối vết cày (3) đến đầu vết cày (4) là 2m00;

(5). Xe mô tô 62F4-9090 ngã nghiêng bên phải đầu xe quay hướng Quốc lộ 1. Đo từ trục bánh trước xe (5) vào lề chuẩn là 0m70, đo từ trục bánh sau xe (5) vào lề chuẩn là 0m80;

(6). Là vết bánh xe sau bên phải xe ô tô 51D-080.02. Đo từ đầu vết bánh xe ô tô 51D-080.02 vào lề chuẩn là 0m35, chiều dài vết bánh xe (6) dài 6m60;

(7). Xe ô tô bán tải 51D-080.02 đầu xe quay về hướng đường cao tốc, nằm ở vị trí bên trái ngoài lòng đường nhựa có bánh sau cách lề chuẩn 2m30, đo từ trục bánh trước xe vào lề chuẩn là 3m70;

(8). Xe mô tô 62B1-541.04 ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay ngang sang lề phải. Đo từ trục bánh sau tới lề chuẩn là 5m35, đo từ trục bánh trước tới lề chuẩn là 4m45. Đo từ trục bánh sau xe 62B1-541.04 đến trục bánh trước bên trái xe ô tô 51D-080.02 là 0m50;

(9). Xe mô tô gắn máy 62.433MB có đầu xe quay qua bên phải. Đo từ trục bánh trước xe vào lề chuẩn là 5m00, đo từ trục bánh sau vào lề chuẩn là 3m80.

Tại các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn xác định**:**

Đối với xe ô tô bán tải 51D-080.02 có những dấu vết như sau: Cảng trước bên trái bị gãy khớp nối; Mặt nạ trước đầu xe bị bể rời ra ngoài; Cuối nắp cabin từ bên trái gần vị trí đèn chiếu sáng bị móp thụng hướng trước về sau; Đèn chiếu sáng trước bên trái bị bể hoàn toàn; Dè bánh trước bên trái bị móp méo biến dạng; Bánh trước bên trái bị thủng và không còn hơi; Bánh xe trước bên phải bị thủng không còn hơi; Chụp gương chiếu hậu bên trái bị bể hoàn toàn ; Nơi tiếp giáp giữa mặt lăn và má lốp bên trái bánh xe trước bên trái xe ô tô phát hiện dấu vết thủng rách má lốp kích thước (5,5 x 3)cm. Tâm dấu vết cách chữ "E" thứ hai trong dòng chữ "DUELER" là 10,8cm; Mặt ngoài bên phải bánh xe trước bên phải xe ô tô phát hiện dấu vết rách lốp kích thước (6,2 x 0,2)cm. đuôi dấu vết cách tâm trục bánh xe 52cm. Cách chữ "C" trong dòng chữ "BRIDCESTONE" 0,9cm.

Đối với xe mô tô BS: 52KA-5998 có những dấu vết như sau: Đèn chiếu sáng trước bị bể hoàn toàn; Đèn tín hiệu trước bên trái bị bể; Mũi dè trước bị gãy hoàn toàn; Gác chân trước bên trái bị lệch về sau khỏi vị trí ban đầu và đầu gác chân bị mài mòn; Nắp máy bên trái bị bể 10x15cm; Đối với xe mô tô BS: 62F4-

9090 có những dấu vết như sau; Mũi dè trước bị gãy 10x20cm; Mặt nạ trước bên trái có dấu ma sát màu đen 10x50cm, đo từ tâm dấu ma sát xuống mặt đất là 90cm; Cần gác chân bên trái (trước có dấu mài mòn).

Đối với xe mô tô BS: 62B1-541.04 có những dấu vết như sau: Toàn bộ đèn chiếu sáng bị bể hoàn toàn; Mặt nạ trước bị bể hoàn toàn; Đèn xi nhan trước bên trái bị bể hoàn toàn; 2 phuộc trước bị đẩy về sau khỏi vị trí ban đầu; Mũi dè trước bị gãy hoàn toàn; Tay cầm lái xe bị đẩy lệch về sau hướng xéo về bên phải; Ốp đầu xe bị bể hoàn toàn; Ốp đồng hồ đo tốc độ bị bể hoàn toàn; Ốp nhựa sườn trái phải bị bể hoàn toàn; Yên xe bị gãy rời ra ngoài; Ốp bảo vệ pô bị bể hoàn toàn; Ốp máy bên trái có nhiều dấu trầy xước.

Đối với xe mô tô BS: 62.433MB có những dấu vết như sau: Mũi dè trước bị móp méo biến dạng và bị lệch khỏi vị trí ban đầu (hướng sang phải); Vành bánh xe bị cong biến dạng.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- Trao trả lại 01 (một) xe gắn máy Cub 50, BS: 52KA-5998 cho chủ sở hữu là Trần Hữu L, SN 1987, HKTT: 12/11/12 Huỳnh Hoàng Hiển, phường 7, TP.Tân An, Long An.

- Trao trả lại 01 (một) xe mô tô Future I, BS: 62F4-9090 cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Hồng Q, SN 1976, HKTT: 374 ấp Ngãi Lợi A, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An.

- Trao trả lại 01 (một) xe mô tô Vision, BS: 62B1-541.04 cho chủ sở hữu Đặng Thị Quỳnh N, SN 2001, HKTT: 336 ấp Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An.

- Trao trả lại 01 (một) xe gắn máy MD, BS: 62-433.MB cho chủ sở hữu Nguyễn Minh Chánh, SN 1981, HKTT: 29/8 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh.

- Trao trả lại 01 (một) xe ô tô bán tải BS: 51D-080.02 và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính - số KC 7953362 do Cục đăng kiểm Việt Nam- Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 10/01/2019) cho người quản lý hợp pháp là ông Phan Trọng H, sinh năm 1977, HKTT: 97/3 Khu phố 1 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Vũ Chí C đã tác động gia đình bồi thường xong các khoản sau:

Thỏa thuận bồi thường cho anh Trần Hữu L, người điều khiển xe BS: 52KA-5998 số tiền là: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng), để lo chi phí điều trị và sửa chữa xe bị hư hỏng;

Thỏa thuận bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng Q, người điều khiển xe BS: 62F4-9090 số tiền là: 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng), để lo chi phí điều trị và sửa chữa xe bị hư hỏng;

Thỏa thuận bồi thường cho Anh Nguyễn Minh C, chủ sở hữu của xe mô tô BS: 62-433.MB số tiền là: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), để sửa chữa xe bị hư hỏng.

Thỏa thuận bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hà, SN 1960, HKTT: 242A ấp Xuân Hòa 1, Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An (mẹ ruột – đại diện hợp pháp của Lê Thị Kim T) số tiền là 303.000.000đ (Ba trăm lẻ ba triệu đồng) để lo chi phí đám tang, tổn hại về vật chất, tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con của chị Thoa.

Bị hại Đặng Thị Quỳnh N, SN 2001, HKTT: 336 Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An yêu cầu bồi thường tổng số tiền là: 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) để lo chi phí điều trị, sửa chữa xe bị hư hỏng. Gia đình bị cáo Vũ Chí C đã khắc phục bồi thường được số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Phần còn lại yêu cầu giải quyết dân sự tại Tòa án.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 10/7/2020, Viện kiểm sát nhân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Vũ Chí C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Chí C 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 5 năm. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo Vũ Chí C chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo và không có tranh luận gì khác.

Bị hại Đặng Thị Quỳnh N trình bày: Sau khi gây tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã tích cực khắc phục Toàn bộ hậu quả, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp người bị hại bà Nguyễn Thị Hà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Trọng H trình bày: Xe ô tô bán tải 51D-080.02 là xe của ông nhờ Công ty CP đầu tư thiết kế xây dựng Sài Gòn RED đứng tên, sau khi gây tại nạn xe có bị hư hỏng phải sửa chữa nhưng ông không yêu cầu bị cáo bồi thường. Việc ông giao xe cho bị cáo ông không biết bị cáo không có giấy phép lái xe. Ông có bị thu giữ chứng minh nhân dân, nên yêu cầu được nhận lại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức Tuân trình bày: Số tiền ông đứng ra bồi thường cho những người bị hại là tiền của bị cáo, nên anh không yêu cầu bị cáo hoàn lại cho anh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Tín Nhiệm trình bày: Khi bị cáo gây tai nạn, ông ngồi trên xe do bị cáo điều khiển. Sau tại nạn ông cùng những người khác đưa các nạn nhân đi cấp cứu. Ông có bị thu giữ chứng minh nhân dân, nên yêu cầu được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố Tân An và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt một số người bị hại, một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. *Về Hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18h35 ngày 12/10/2019, Vũ Chí C, điều khiển xe ô tô BS 51D-08002 (không có giấy phép lái xe theo quy định) chở Phan Trọng H và Lê Tín Nhiệm lưu thông trên đường Quốc lộ 62 hướng từ thành phố Tân An đi Mộc Hóa, khi đến km 02+500m Vũ Chí C điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái va chạm liên tiếp vào 03 xe mô tô đang điều khiển lưu thông hướng ngược lại gồm có: xe mô tô BS 52KA-5598 do Trần Hữu L, điều khiển; xe mô tô BS 62F4-9090 do Nguyễn Thị Hồng Q điều khiển; xe mô tô BS 62F4-541.04 do Đặng Thị Quỳnh N, điều khiển chở phía sau Lê Thị Kim T va chạm tiếp vào xe mô tô BS 62-433.MB của Anh Nguyễn Minh C đang đỗ trước nhà số 516 Quốc lộ 62, phường 6, TP Tân An, Long An làm tai nạn xảy ra. Hậu quả: Lê Thị Kim T tử vong; Đặng Thị Quỳnh N bị thương tích là 66%; thiệt hại về tài sản: 41.220.000 đồng.

Hành vi của Vũ Chí C điều khiển xe ô tô bán tải BS: 51D-080.02 không có giấy phép lái xe theo quy định không đi bên phải theo chiều đi của mình đi đúng làn đường, phần đường quy định vi phạm khoản 9 điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông làm chết một người, bị

thương một người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 66% đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 10/7/2020 là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Vũ Chí C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả; được các bị hại Trần Hữu L, Nguyễn Thị Hồng Q, Nguyễn Minh Chánh, đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Kim T là bà Nguyễn Thị Hà, Đặng Thị Huỳnh Như làm đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có ba ruột là ông Vũ Đình Chương là thương binh hạng 2/4. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý, hơn nữa bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 16/10/2019 đến ngày 09/7/2020, qua thời gian tạm giam cũng đủ để giáo dục răn đe bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa là phù hợp, nên được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội với lỗi vô ý nên HĐXX thống nhất miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Chí C đã tác động gia đình bồi thường xong các khoản sau:

Thỏa thuận bồi thường cho anh Trần Hữu L, người điều khiển xe BS: 52KA-5998 số tiền là: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng), để lo chi phí điều trị và sửa chữa xe bị hư hỏng;

Thỏa thuận bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng Q, người điều khiển xe BS: 62F4-9090 số tiền là: 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm ngàn đồng), để lo chi phí điều trị và sửa chữa xe bị hư hỏng;

Thỏa thuận bồi thường cho Anh Nguyễn Minh C, chủ sở hữu của xe mô tô BS: 62-433.MB số tiền là: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), để sửa chữa xe bị hư hỏng.

Thỏa thuận bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hà, SN 1960, HKTT: 242A ấp Xuân Hòa 1, Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An (mẹ ruột – đại diện hợp pháp của Lê Thị Kim T) số tiền là 303.000.000đ (Ba trăm lẻ ba triệu đồng) để lo chi phí đám tang, tổn hại về vật chất, tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con của chị Thoa.

Xét thấy xe ô tô BS 51D-08002 thuộc sở hữu của anh Phan Trọng H, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự thì anh Phan Trọng H có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại Đặng Thị Quỳnh N. Trước khi mở phiên Tòa anh Hưng và chị Đặng Thị Quỳnh N thỏa thuận, anh Hưng bồi thường tiếp cho chị Như số tiền 93.800.000đ, bị hại nhận đủ tiền và không có yêu cầu nào khác.

[5]. *Về vật chứng vụ án:* Trao trả lại 01 (một) xe gắn máy Cub 50, BS: 52KA-5998 cho chủ sở hữu là Trần Hữu L, SN 1987, HKTT: 12/11/12 Huỳnh Hoàng Hiển, phường 7, TP.Tân An, Long An.

- Trao trả lại 01 (một) xe mô tô Future I, BS: 62F4-9090 cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Hồng Q, SN 1976, HKTT: 374 ấp Ngãi Lợi A, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An.

- Trao trả lại 01 (một) xe mô tô Vision, BS: 62B1-541.04 cho chủ sở hữu Đặng Thị Quỳnh N, SN 2001, HKTT: 336 ấp Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, TP.Tân An, Long An.

- Trao trả lại 01 (một) xe gắn máy MD, BS: 62-433.MB cho chủ sở hữu Nguyễn Minh Chánh, SN 1981, HKTT: 29/8 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh.

- Trao trả lại 01 (một) xe ô tô bán tải BS: 51D-080.02 và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản chính - số KC 7953362 do Cục đăng kiểm Việt Nam- Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 10/01/2019) cho người quản lý hợp pháp là ông Phan Trọng H, sinh năm 1977, HKTT: 97/3 Khu phố 1 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh; nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Hành vi khai báo gian dối của người làm chứng Lê Tín Nhiệm, Phan Trọng H đã phạm vào tội "Khai báo gian dối" theo quy định tại khoản 1 điều 382 Bộ luật hình sự; Cơ quan điều tra công an thành phố Tân An đã kết luận điều tra đề nghị truy tố các bị can Lê Tín Nhiệm, Phan Trọng H về tội "Khai báo gian dối" là đúng quy định. Tuy nhiên, xét thấy trước khi hành vi khai báo gian dối bị phát giác, Lê Tín Nhiệm và Phan Trọng H đã tự thú, khai rõ sự việc chỉ ra người thực hiện hành vi phạm tội là Vũ Chí C, góp phần có hiệu quả vào việc phát hiện và điều tra tội phạm. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Lê Tín Nhiệm và Phan Trọng H có đủ điều kiện được miễn trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An đã ra quyết định đình chỉ vụ án số 04/QĐ-VKSTA ngày 09/7/2020 về tội "Khai báo gian dối"; Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Lê Tín Nhiệm (theo Quyết định số 05/QĐ-VKSTA ngày 09/7/2020) và Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Phan Trọng

H (theo Quyết định số 04/QĐ-VKSTA ngày 09/7/2020) là phù hợp quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bổ sung không chứng minh được Phan Trọng H có hành vi giao xe ô tô BS 51D-08002 cho Vũ Chí C điều khiển nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Chí C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Vũ Chí C 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Giao bị cáo Vũ Chí C cho UBND xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Vũ Chí C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: " Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

5. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Chí C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. V*ề quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An;(01)
- UBND (nơi bị cáo cư trú); (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Địa diện người bị hại (01)
- Người liên quan; (09)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Tuyến